

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công khai số liệu xét duyệt/thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 66/TB-BTNMT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các đơn vị có liên quan trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC (để báo cáo);
- Thường trực HĐT (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, KHTC (2).

[Chữ ký]



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số 3984/QĐ-TĐHHN ngày 14 tháng 10 năm 2020)



ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
1	Nguồn ngân sách trong nước	49.076	36.437	12.639	
1	Chi quản lý hành chính			0	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	12.639	0	12.639	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	12.639	0	12.639	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	11.262	11.262	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	1.340	1.340	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ khác	37	37	0	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	34.224	34.224	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	33.076	33.076	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.148	1.148	0	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	2.213	2.213	0	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			0	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.213	2.213	0	
C	Quyết toán thu hoạt động dịch vụ			0	
1	Trường Đại học TN&MT Hà Nội			0	
-	Doanh thu	94.006	94.006	0	
-	Chi phí	79.473	79.443	30	
-	Thặng dư thâm hụt	14.533	14.533	0	
-	Chi phí thuế TNDN	42	42	0	
2	Phân hiệu tại tỉnh Thanh Hóa		0	0	
-	Doanh thu	2.683	2.683	0	
-	Chi phí	2.370	2.370	0	
-	Thặng dư thâm hụt	312	312	0	
-	Chi phí thuế TNDN	20	20	0	
3	Trung tâm GDTX		0	0	
-	Doanh thu	7.321	7.321	0	
-	Chi phí	7.082	7.082	0	
-	Thặng dư thâm hụt	239	239	0	
-	Chi phí thuế TNDN	146	146	0	
4	Trung tâm Dịch vụ trường học		0	0	
-	Doanh thu	2.533	2.533	0	
-	Chi phí	2.220	2.220	0	
-	Thặng dư thâm hụt	313	313	0	
-	Chi phí thuế TNDN	115	115	0	
5	Trung tâm Tư vấn TNMT		0	0	
-	Doanh thu	4.916	4.916	0	
-	Chi phí	4.909	4.909	0	

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
-	Thặng dư thâm hụt	6.599	6.599	0	
-	Chi phí thuế TNDN	1.319	1.319	0	
6	Trung tâm HTĐT-HNSV		0	0	
-	Doanh thu	848	848	0	
-	Chi phí	653	653	0	
-	Thặng dư thâm hụt	195	195	0	
-	Chi phí thuế TNDN	17	17	0	
7	Viện nghiên cứu TN&BDTC		0	0	
-	Doanh thu	1.436,40	1.436	0	
-	Chi phí	4.136,20	4.136	0	
-	Thặng dư thâm hụt	179	179	0	
-	Chi phí thuế TNDN	35	35	0	